**Phụ lục**

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ**

**GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

**TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOC HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**THUỘC THẨM QUYỀN CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH/BÃI BỎ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Lĩnh vực** | **Cấp thực hiện** | **Căn cứ pháp lý** |
| **I** | **Thủ tục hành chính mới ban hành** | | | |
| 1 | Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam  (3.000259) | Hoạt động khoa học và công nghệ | Cấp tỉnh  (Toàn trình) | - Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022 của Quốc hội.  - Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21/02/2024 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ. |
| **II** | **Thủ tục hành chính bãi bỏ** | | | |
| **STT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Lĩnh vực** | **Cấp thực hiện** | **Căn cứ pháp lý quy định việc bãi bỏ**  **thủ tục hành chính** |
| 1 | Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam (2.000058) | Hoạt động khoa học và công nghệ | Cấp tỉnh | Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21/02/2024 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ. |

**PHẦN 2**

**NỘI DUNG, QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC**

**HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC**

**HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**A. CẤP TỈNH**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã thủ tục số** | | 3.000259 | | | | |
| **Tên thủ tục hành chính:** | | **Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam** | | | | |
| **Cấp thực hiện:** | | Cấp tỉnh | | | | |
| **Lĩnh vực:** | | Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ | | | | |
| **Trình tự thực hiện:** | | | | | | |
| - Tổ chức/ cá nhân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại **1900561563** để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.  - Trường hợp tổ chức/cá nhân không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.  - Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức/ cá nhân có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn>  + Ứng dụng Tây Ninh Smart  + Cổng hành chính công tỉnh Tây Ninh trên mạng xã hội Zalo  **\*Lưu ý:** *Trường hợp**Hồ sơ nộp trực tuyến* ***không đảm bảo theo quy định*** (file San, chụp),*tổ chức/cá nhân phải gửi* ***bản giấy*** *về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh* ***trong thời hạn 01 ngày làm việc*** *kể từ ngày nộp đủ hồ sơ trực tuyến.*  Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ, trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định).  \* Quy trình tiếp nhận, thụ lý và trả kết quả được thực hiện như sau:  **Bước 1**: **Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh [04 giờ]**  - Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:  + Hồ sơ được cá nhân, tổ chức nộp trực tiếp tại Trung tâm.  + Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.  + Hồ sơ được cá nhân, tổ chức nộp bằng hình thức trực tuyến.  - Thực hiện kiểm tra hồ sơ:  + Trường hợp Hồ sơ chưa đảm bảo theo quy định: Trả yêu cầu sửa đổi, bổ sung (trên môi trường điện tử trong trường hợp nộp trực tuyến, trả trực tiếp trong trường hợp nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích).  + Trường hợp hồ sơ đảm bảo theo quy định: In phiếu nhận và hẹn trả kết quả (trường hợp nộp trực tuyến thì thông báo trực tuyến Mã hồ sơ được phát sinh tự động trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định).  **Bước 2**: **Sở Khoa học và Công nghệ [112 giờ]**  Công chức Phòng Quản lý Chuyên ngành tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện; xem xét, thẩm định hồ sơ:  - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ dự thảo thông báo cho tổ chức, cá nhân biết bằng văn bản để hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định trình Lãnh đạo phòng xem xét và trình Lãnh đạo phê duyệt.  - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, đúng quy định, dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính trình Lãnh đạo phòng xem xét và trình Lãnh đạo Sở duyệt kết quả thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh.  - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh xem xét, giải quyết kết quả.  **Bước 3: UBND tỉnh Tây Ninh [80 giờ]**  - UBND tỉnh xem xét, ký duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển cho nhân viên bưu điện để nhân viên bưu điện chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh  **Bước 4: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh [04 giờ]**  Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích cho người nộp hồ sơ theo yêu cầu | | | | | | |
| **Sơ đồ quy trình** | | | | | | |
| **Cách thức thực hiện:** | | | | | | |
| Hình thức nộp | Thời hạn giải quyết | | Phí, lệ phí | Mô tả | | |
| Trực tiếp | 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | | Không có | Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. | | |
| Trực tuyến | 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | | Không có | - Nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:  + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn/>  + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn/>  + Ứng dụng Tây Ninh Smart  + Cổng hành chính công tỉnh Tây Ninh trên mạng xã hội Zalo | | |
| Dịch vụ bưu chính | 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định | | Không có | Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại 1900561563 để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. | | |
| **Thành phần hồ sơ** | | | | | | |
| Tên giấy tờ | | | | Mẫu đơn, tờ khai | | Số lượng |
| - Đơn đăng ký đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ. | | | | Mẫu số 11 (Nghị định số 18/2024/NĐ-CP) | | Bản chính: 01 |
| - Dự thảo Quy chế xét tặng giải thưởng quy định về tên giải thưởng, đối tượng, nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục xét tặng giải thưởng, quyền lợi của tổ chức, cá nhân được tặng giải thưởng, thời gian tổ chức xét tặng giải thưởng. | | | |  | | Bản chính: 01 |
| **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ). | | | | | | |
| **Đối tượng thực hiện:** | | | Tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ tại Việt Nam | | | |
| **Cơ quan thực hiện** | | | Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh | | | |
| **Cơ quan có thẩm quyền** | | | Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh | | | |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | | | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) | | | |
| **Kết quả thực hiện** | | | | | | |
| Mã tài liệu | | | Tên kết quả | | | Tệp đính kèm |
|  | | | Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc đồng ý hoặc không đồng ý cho tổ chức, cá nhân tổ chức xét tặng giải thưởng | | |  |
| **Căn cứ pháp lý** | | | | | | |
| Số văn bản | | Tên văn bản | | Ngày  văn bản | Ngày  hiệu lực | Cơ quan  ban hành |
| 06/2022/QH15 | | Luật Thi đua, khen thưởng | | 15/6/2022 | 01/01/2024 | Quốc hội |
| 18/2024/NĐ-CP | | Nghị định về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ | | 21/02/2024 | 10/4/2024 | Chính phủ |
| **Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** | | Không có | | | | |
| **Thành phần hồ sơ lưu** | | - Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy định;  - Kết quả giải quyết TTHC.  - Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.  - Phiếu yêu cầu bổ sung hồ sơ (nếu có).  - Phiếu kiểm soát giải quyết hồ sơ. | | | | |
| **Thời gian lưu và nơi lưu** | | Lưu ở phòng Quản lý Chuyên ngành 01 năm. Sau đó chuyển xuống Văn thư Sở, lưu trữ theo quy định hiện hành. | | | | |

Mẫu số 11

(Nghị định số 18/2024/NĐ-CP)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*……., ngày …. tháng …. năm ….*

**ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẶT VÀ TẶNG GIẢI THƯỞNG  
VỀ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Kính gửi: ……………………………..

**1. Thông tin tổ chức/cá nhân đăng ký giải thưởng:**

**Đối với tổ chức**

Tên tổ chức: ………………………………..…………………………………………..

Địa chỉ liên hệ: ………………………………..………………………………………..

Điện thoại: …………………………….. E-mail: …………………………………..….

Số Quyết định thành lập: ………………………………..………………………………

Lĩnh vực đăng ký hoạt động chính (đăng ký kinh doanh): …………………………...…

………………………………..………………………………..………………………...

Họ và tên người đứng đầu tổ chức: ………………………………..……...……….……

**Đối với cá nhân**

Họ và tên: ……………………….……….. Quốc tịch: ……………………..…………..

Ngày, tháng, năm sinh: …………………………..………………………………..…….

Số CCCD/Hộ chiếu: …………… Ngày cấp: …………Nơi cấp: ………..……………..

Nơi ở hiện nay: ………………………..………………...………………..……………..

Địa chỉ liên hệ: ………………………………..…………………………..……………..

Điện thoại: ……………………………….. E-mail:……………...……………………..

**2. Đăng ký giải thưởng:**

2.1. Tên giải thưởng: …………………………..………………………………………..

*(Trường hợp đăng ký giải thưởng sử dụng tên của tổ chức, cá nhân, hồ sơ đăng ký phải kèm theo văn bản đồng ý của tổ chức, cá nhân đó hoặc đại diện hợp pháp của tổ chức, cá nhân đó hoặc cơ quan có thẩm quyền.)*

2.2. Ý nghĩa của giải thưởng: ……………………………………...……………………

………………………………..…………………………………...…..…………………

2.3. Lĩnh vực đăng ký giải thưởng: ………………………………..……………………

2.4. Mục đích đặt và tặng giải thưởng: …………………………...……..………………

2.5. Quy mô giải thưởng: ………………………..…………………..…………………..

2.6. Nguồn kinh phí: ………………………..………………...…………………………

2.7. Đối tượng áp dụng cho giải thưởng: …………………..………..…………………..

2.8. Tóm tắt nguyên tắc, điều kiện xét tặng, tiêu chuẩn xét tặng giải thưởng: ……….…

………………………..………………………………………..……………………...…

………………………..………………………………………..……………………...…

………………………..………………………………………..…………………...……

………………………..………………………………………..………………...………

………………………..………………………………………..……………………..…

………………………..………………………………………..…………………...……

………………………..………………………………………..………………...………

………………………..………………………………………..………………...………

*(Kèm theo dự thảo Quy chế xét tặng giải thưởng)*

Tôi/Chúng tôi cam kết:

- Tên giải thưởng mới không trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với tên giải thưởng về khoa học và công nghệ đã được đặt, tặng;

- Tổ chức, cá nhân (hoặc người đại diện hợp pháp) hoặc cơ quan có thẩm quyền đã đồng ý cho tôi/chúng tôi sử dụng tên của tổ chức, cá nhân đó để đặt tên giải thưởng về khoa học và công nghệ *(trường hợp đăng ký giải thưởng sử dụng tên của tổ chức, cá nhân);*

- Không xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; không trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TỔ CHỨC/CÁ NHÂN** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |